

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 353/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Chí T** Sinh năm 1973

ĐKHKT: Số 17 ngõ 409 K, phường N, quận B, H; Nơi ở: 44 tổ 28, phường K, quận Đ, thành phố H

- Chị **Vũ Thị Th** Sinh năm 1976

ĐKHKT và nơi ở: Số 17 ngõ 409 K, phường N, quận B, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 19/10/2004 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, thành phố H. Sau khi kết hôn, anh chị sống bình thường hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã nói chuyện hòa giải hàn gắn nhưng không được. Anh chị đã ly thân từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay. Anh chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th có 02 con chung là Nguyễn Vũ Thu Tg, sinh ngày 28/6/2005 và Nguyễn Bảo C, sinh ngày 03/10/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng từ tháng 8/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Chí T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th có 02 con chung là Nguyễn Vũ Thu Tg, sinh ngày 28/6/2005 và Nguyễn Bảo C, sinh ngày 03/10/2014. Khi ly hôn, chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng từ tháng 8/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Chí T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Vũ Thị Th không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Chí T tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình ngày 06/7/2020 theo biên lai số AA/2018/0024604.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Thị Minh Huệ